

Gia Lai, ngày 03 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (VI). Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Đ, Chức vụ: Trưởng phòng (theo Văn bản ủy quyền số 16/2026/UQN-CTQT ngày 27/3/2026 Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người được ủy quyền lại: ông Nguyễn Anh D1 - Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Ngô Tiến S - Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: C T, phường D, tỉnh Gia Lai (theo Văn bản ủy quyền số 04046/05/2026/KK-VPB ngày 12/5/2026).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1985. Địa chỉ: C A, tổ H H, phường P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ và thời hạn trả nợ:

Ông **Nguyễn Thành T** nợ **Ngân hàng TMCP V** số tiền tạm tính đến hết ngày 24/07/2026 là: 107.401.412 đồng (Bằng chữ: Một trăm linh bảy triệu, bốn trăm linh một nghìn, bốn trăm mười hai đồng). Trong đó, Nợ gốc: 80.775.774 đồng, Nợ lãi là 26.625.638 đồng.

Thời hạn trả nợ: Ông **Nguyễn Thành T** có nghĩa vụ thanh toán nợ cho **Ngân hàng TMCP V** số tiền 107.401.412 đồng (Bằng chữ: Một trăm linh bảy triệu, bốn trăm linh một nghìn, bốn trăm mười hai đồng). Trong đó, Nợ gốc: 80.775.774 đồng, Nợ lãi là 26.625.638 đồng vào ngày 24 tháng 8 năm 2026 là hết nợ.

Kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, ông **Nguyễn Thành T** còn phải thanh toán tiền lãi, phí phạt phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức Thẻ tín dụng, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ **ngân hàng Đ1** LN221206769796 ngày 05/12/2022 (Số cấp nội bộ 301-P-1431603).

2.2. Về án phí: Ông **Nguyễn Thành T** tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.685.035 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại **Ngân hàng TMCP V** số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp trước đây là 2.479.368 đồng theo biên lai số 0005886 ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và Điều 36 của Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Đường sự;
- VKSND khu vực 7 – Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Vũ Thu Hương**